

Số: 3265 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 8 năm 2013

KẾ HOẠCH

**Thực hiện công tác phòng, chống bệnh Phong giai đoạn 2013-2015,
tiến tới loại trừ bệnh Phong quy mô cấp tỉnh vào năm 2014
tại tỉnh Quảng Ngãi**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....5718.....
ĐẾN	Ngày: 23/8/13.....
	Chuyên:.....L.Căn cứ xây dựng kế hoạch:

- Quyết định số 1208/QĐ-TTg ngày 04/9/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Y tế giai đoạn 2012-2015;
- Quyết định 264/2002/QĐ-BYT ngày 29/1/2002 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về việc Quy định tiêu chuẩn loại trừ bệnh phong quy mô cấp tỉnh và cấp huyện;
- Thông tư số 17/2013/TT-BYT ngày 6/6/2013 Quy định tiêu chí và hướng dẫn kiểm tra, công nhận loại trừ bệnh phong ở quy mô cấp tỉnh và cấp huyện.
- Công văn số 131/BVDLTW-CĐT ngày 4/4/2012 và Công văn số 778/BVDLTW- CĐT ngày 4/12/2012 của Bệnh viện da liễu Trung ương về việc loại trừ bệnh phong theo đúng tiến độ.

II. Mục tiêu của kế hoạch:

1. Mục tiêu chung:

Phân đầu loại trừ bệnh phong cấp tỉnh vào cuối năm 2014 với mục tiêu hoàn thành 4 tiêu chuẩn của Việt Nam.

- Tiêu chuẩn 1: Trong 3 năm liền tỷ lệ lưu hành bệnh phong < 0,2/10.000 dân.
- Tiêu chuẩn 2: Tại thời điểm kiểm tra, tỷ lệ phát hiện bệnh phong < 1/100.000 dân.
- Tiêu chuẩn 3: Tại thời điểm kiểm tra, tỷ lệ tàn tật độ II ở bệnh nhân phong mới < 15%.
- Tiêu chuẩn 4: Kiểm tra ngẫu nhiên 20% cán bộ xã (Đảng, chính quyền, đoàn thể), cán bộ y tế và học sinh Trung học phổ thông tại xã: 100% số người được kiểm tra trả lời đúng các câu hỏi cơ bản trong nội dung tuyên truyền về bệnh phong.

Hiện nay tỉnh Quảng Ngãi đã hoàn thành 3 tiêu chuẩn 1, 2, 3.

2. Mục tiêu cụ thể:

STT	Tên mục tiêu	Đơn vị	Năm		
			2013	2014	2015
1	Tỉ lệ lưu hành	⁰ / ₀₀₀	0,06	0,04	0,03
2	Tỉ lệ phát hiện	⁰ / ₀₀₀₀	0,7	0,6	0,4
3	Tỉ lệ tàn tật độ II ở bệnh nhân phong mới	⁰ / ₀	< 15	< 15	< 15

III. Các chỉ tiêu cơ bản:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Năm		
			2013	2014	2015
1	Số người được khám để phát hiện BN phong mới	Người	130.000	130.000	100.000
2	Số bệnh nhân phong mới	Bn	10	8	4
3	Tổng số bệnh nhân MDT	Bn	17	12	6
4	Hướng dẫn bệnh nhân tự phòng chống tàn tật	Bn	128	125	120
5	Số người đào tạo, tập huấn	Người	1.500	1.500	1.000
6	Tuyên truyền qua truyền thanh, truyền hình	Lần	360	360	360
7	Giày phòng ngừa cho bàn chân biến dạng	Đôi	76	76	76
8	Đép Bistis phòng ngừa	Đôi	45	47	50

IV. Giải pháp thực hiện:

1. Giải pháp về tổ chức và nguồn nhân lực:

- Thành lập và kiện toàn: "Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế" các cấp trong đó có chương trình phong, củng cố các hoạt động của Ban chỉ đạo và thông qua đó đề ra nhiệm vụ, chương trình hành động trong công tác loại trừ bệnh phong vào năm 2014.

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương tại các tuyến trong công tác loại trừ bệnh phong;

- Tăng cường công tác xã hội hóa, nâng cao hơn nữa vai trò phối hợp và chỉ đạo liên ngành giữa các ban, ngành, đoàn thể liên quan tại các tuyến trong công tác phòng, chống phong;

- Đưa chỉ tiêu loại trừ bệnh phong giai đoạn 2013 - 2015 thành chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương, có kế hoạch chỉ đạo thực hiện;

- Lồng ghép các hoạt động phòng, chống bệnh phong vào các hoạt động chăm sóc khỏe khác.

- Tranh thủ sự giúp đỡ và vận dụng kinh phí của các tổ chức trong, ngoài nước để triển khai các chiến dịch đẩy nhanh tốc độ loại trừ bệnh phong cho các vùng trọng điểm (tập trung cho các huyện Sơn Hà, Đức Phổ, Bình Sơn).

- Tranh thủ các khoản hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách Nhà nước, và các nguồn ngân sách khác để xây dựng nhà cửa, đảm bảo đời sống tối thiểu cho bệnh nhân phong thuộc hộ nghèo bị tàn tật, giúp họ vươn lên trong cuộc sống và hòa nhập với cộng đồng.

- Ưu tiên nguồn lực, vật lực đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống phong, đặc biệt tập trung cho các huyện có tình hình dịch tễ bệnh phong chưa ổn định, nhằm khống chế các nguồn lây, hạ thấp tỉ lệ phát hiện, tỉ lệ lưu hành trong những năm tới; đồng thời, tăng cường giám sát các huyện tạm ổn về dịch tễ, sẵn sàng có các giải pháp can thiệp khi có dấu hiệu bệnh phong quay trở lại.

- Củng cố mạng lưới và tạo sự đồng thuận trong đội ngũ làm công tác phong ở cả 3 tuyến (tỉnh-huyện-xã), hạn chế tối đa việc xáo trộn cán bộ chuyên trách. Tăng cường công tác đào tạo mới và đào tạo lại cho cán bộ chuyên trách tuyến huyện, xã; thường xuyên tổ chức hội nghị trao đổi kinh nghiệm cho các cán bộ tham gia công tác phòng, chống phong tại các tuyến về các kỹ năng giáo dục truyền thông phòng, chống phong tại địa phương.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Chương trình loại trừ bệnh phong năm 2013 - 2015 theo quy định. Có các hình thức động viên, khen thưởng kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân tham gia nhiệt tình và thực hiện tốt công tác phòng, chống phong.

2. Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật:

a) Phân vùng dịch tễ bệnh phong: hàng năm theo phân vùng của Bệnh viện Phong – Da liễu Trung ương Quy Hòa làm cơ sở để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai các biện pháp kỹ thuật cho từng vùng:

+ Vùng 1 (Vùng không có bệnh nhân phong lưu hành): áp dụng biện pháp truyền thông đại chúng, tổ chức tập huấn không thường xuyên cho cán bộ tuyến huyện, xã, y tế thôn bản và cộng tác viên.

+ Vùng 2 (Vùng bệnh nhân phong lưu hành nhẹ): Áp dụng biện pháp khám tiếp xúc, truyền thông đại chúng, giáo dục cho bệnh nhân tự chăm sóc tàn tật và tập huấn không thường xuyên cho cán bộ tuyến trước, chọn luân phiên 50% số xã “Khám có ảnh lâm sàng” trong mỗi năm.

+ Vùng 3 (Vùng bệnh nhân phong lưu hành vừa), vùng 4 (Vùng bệnh nhân phong lưu hành nặng): Áp dụng biện pháp “Khám có ảnh lâm sàng”,

khám tiếp xúc, truyền thông đại chúng, giáo dục cho bệnh nhân tự chăm sóc tàn tật và tập huấn thường xuyên cho cán bộ tuyến trước.

b) Các hoạt động chuyên môn cụ thể:

- Tổ chức khám phát hiện bệnh nhân phong mới ở các xã dựa theo phân vùng dịch tễ. Hàng năm khám 100% xã trọng điểm (vùng 4, vùng 3); 50 – 60 % xã vùng 2 và 10% xã vùng 1 (chú ý đến các huyện bệnh phong có dấu hiệu quay trở lại). Phương pháp khám phát hiện chủ yếu: Khám có ảnh lâm sàng, khám cụm dân cư. Khám tiếp xúc mở rộng ngay sau khi phát hiện có bệnh nhân phong mới.

- Đa hóa trị liệu (ĐHTL) và quản lý bệnh nhân phong cho tất cả bệnh nhân mới, tổ chức khám tiếp xúc, khám tiếp xúc mở rộng và tuyên truyền GDSK về bệnh phong cho toàn thể người nhà ngay sau khi phát hiện.

- Thực hiện giám sát theo định kỳ (*giám sát lâm sàng, xét nghiệm, dịch tễ trong gia đình, hướng dẫn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà bệnh nhân*) đối với bệnh nhân ĐHTL, bệnh nhân hoàn thành ĐHTL.

- Phát hiện kịp thời các bệnh nhân tái phát sau đa hóa trị liệu (nếu có) và tiến hành hội chẩn với tuyến trung ương để tìm nguyên nhân và xử trí kịp thời.

- Dự phòng tàn tật:

+ 100% bệnh nhân phải được theo dõi cơn phản ứng phong và viêm dây thần kinh để điều trị kịp thời.

+ Nâng cao kỹ năng hướng dẫn chăm sóc tàn tật, kỹ thuật vật lý trị liệu thông thường và tự chăm sóc tàn tật. Đẩy mạnh công tác chăm sóc tàn tật dựa vào cộng đồng.

+ Cung cấp đầy đủ giày, dép phòng ngừa tàn tật cho bệnh nhân.

c) Kiện toàn hệ thống giám sát, thu thập, xử lý và báo cáo số liệu hoạt động phòng, chống phong tại các tuyến nhằm đảm bảo hệ thống này được xuyên suốt từ tuyến tỉnh đến xã/phường và thôn bản;

d) Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Bệnh viện Da liễu Trung ương (Hà Nội) và Bệnh viện Phong-Da liễu Trung ương Quy Hòa, đẩy mạnh các hoạt động phòng chống bệnh phong, chăm sóc tàn tật và phục hồi chức năng cho bệnh nhân phong.

3. Truyền thông, giáo dục:

- Phối hợp liên ngành trong xây dựng nội dung, tổ chức thông tin, tuyên truyền và giáo dục trên các phương tiện thông tin đại chúng về phòng chống bệnh phong cho người dân, đặc biệt chú trọng tới người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép công tác thông tin truyền thông giáo dục phòng, chống bệnh phong tại học đường.

- Tăng cường công tác truyền thông sâu rộng dưới mọi hình thức, hướng dẫn kiến thức cơ bản về bệnh phong, các biện pháp phòng, chống phong tại gia đình và cộng đồng; giúp những bệnh nhân phong đã bị tàn tật tự chăm sóc tàn tật dựa vào cộng đồng góp phần xóa bỏ mọi thành kiến về bệnh.

- Thực hiện đa dạng các loại hình truyền thông: Tuyên truyền về bệnh phong trên đài truyền thanh, truyền hình, báo địa phương, trường học...; truyền thông qua Panô, tờ rơi, áp phích...; Phiếu khám phát hiện có hình ảnh; tổ chức các buổi nói chuyện, đưa kiến thức bệnh phong vào trường tiểu học, trung học cơ sở.

4. Giải pháp về đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ mạng lưới phòng, chống phong các tuyến:

- Đào tạo mới, đào tạo lại và củng cố mạng lưới cán bộ phòng chống phong tuyến cơ sở, đặc biệt là: các xã vùng 4, vùng 3 theo phân vùng dịch tễ phong; các xã có cán bộ chuyên trách phong mới, cán bộ chuyên trách phong tuyến huyện có nhiều xã vùng 4, vùng 3.

- Đào tạo nâng lực chuyên môn của cán bộ quản lý là tổ chức thực hiện công tác phòng chống phong tuyến tỉnh.

5. Giải pháp về tài chính:

- Tập trung đầu tư các nguồn lực từ nguồn ngân sách của chương trình y tế mục tiêu, nguồn ngân sách địa phương và các nguồn tài trợ khác, các hoạt động xã hội hoá để tiến tới thanh toán bệnh phong trên địa bàn tỉnh vào cuối năm 2014.

V. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Y tế, cơ quan thường trực Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia y tế tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm:

- Rà soát tình hình thực hiện công tác phòng, chống bệnh Phong trên địa bàn tỉnh, đối chiếu với các tiêu chuẩn về loại trừ bệnh Phong để có kế hoạch triển khai thực hiện, trình cấp thẩm quyền xem xét, kiểm tra công nhận thanh toán bệnh phong cấp tỉnh khi đạt các tiêu chuẩn theo quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị thực thuộc tích cực tham mưu cho các cấp uỷ đảng, chính quyền địa phương tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống phong; trong đó cần tập trung thực hiện hoàn thành nhóm tiêu chuẩn 4 để phấn đấu tiến tới thanh toán bệnh phong cấp tỉnh vào cuối năm 2014.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành và chính quyền địa phương tổ chức triển khai kế hoạch, đặc biệt phổ biến kiến thức về phòng, chống bệnh Phong cho cán bộ và nhân dân; phối hợp tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tích cực phối hợp cùng ngành giáo dục tổ chức tuyên truyền tại các trường học và cộng đồng.

- Hàng năm, lập dự toán kinh phí phục vụ hoạt động phòng, chống phong của tỉnh gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm tra, đề xuất mức và nguồn kinh phí trình UBND tỉnh xem xét quyết định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chỉ đạo các cơ sở giáo dục tạo điều kiện thuận lợi, đồng thời phối hợp cán bộ y tế trong việc thực hiện

tuyên truyền bệnh phong trong trường học, đặc biệt cho đối tượng học sinh trung học cơ sở.

3. Sở Thông tin truyền thông có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị thông tin truyền thông trên địa bàn tích cực phối hợp cùng ngành y tế thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người dân những kiến thức cơ bản về bệnh phong, các biện pháp phòng, chống phong tại gia đình và cộng đồng; tuyên truyền vận động cộng đồng hỗ trợ, giúp đỡ những bệnh nhân phong đã bị tàn tật tự chăm sóc tàn tật dựa vào cộng đồng góp phần xóa bỏ mọi thành kiến về bệnh.

4. Sở Kế hoạch đầu tư, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí ngân sách để đảm bảo cho các hoạt động phòng, chống phong của tỉnh theo đề xuất của Sở Y tế, nhằm tiến tới thanh toán bệnh phong trên địa bàn tỉnh vào cuối năm 2014.

5. Đề nghị các Sở, ban, ngành; hội, đoàn thể tỉnh phối hợp với ngành y tế tham gia thực hiện các hoạt động phòng, chống phong; hoạt động thông tin truyền thông; vận động cộng đồng hỗ trợ, giúp đỡ những bệnh nhân phong đã bị tàn tật tự chăm sóc tàn tật dựa vào cộng đồng, tuyên truyền đề cộng đồng hiểu và xóa bỏ mọi thành kiến về bệnh phong; giúp đỡ người bị bệnh phong hoà nhập với cộng đồng.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Thành lập Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia y tế cấp huyện; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thành lập ban chỉ đạo cấp xã;


- Hỗ trợ kinh phí, chỉ đạo các phòng, ban, hội đoàn thể tích cực phối hợp với ngành y tế trong việc triển khai các hoạt động phòng, chống phong;

- Kiểm tra hoàn tất các số liệu, sổ sách, báo cáo, tài liệu hoạt động phòng, chống phong;

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với ngành y tế tổ chức tuyên truyền kiến thức về bệnh Phong trong các trường trung học cơ sở, tuyên truyền cho cán bộ và quần chúng nhân dân hiểu, nhằm phục vụ tốt cho công tác kiểm tra công nhận đạt tiêu chuẩn loại trừ bệnh Phong trên phạm vi toàn tỉnh vào cuối năm 2014./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCTUBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các Hội, đoàn thể;
- Đài PHTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB:C,PVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, VX(HQ269).



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Lê Quang Thích